

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88/2022/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức dôi dư ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan.

c) Đối tượng không áp dụng

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư và cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

- Cán bộ xã, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ việc do dôi dư.

- Cán bộ xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

- Cán bộ, công chức xã, thị trấn tinh giản biên chế nhưng tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024.

2. Chính sách hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ

- Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

- Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn thôi việc ngay ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ 01 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng, mức hỗ trợ thấp nhất là 06 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

- Chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết này được chi trả một lần sau khi có quyết định nghỉ hưu hoặc thôi việc ngay của cấp có thẩm quyền.

b) Thời gian để tính chế độ hỗ trợ

Nếu thời gian tính chế độ hỗ trợ có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng tính 1/2 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn 01 năm.

3. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

a) Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ do ngân sách cấp huyện đảm bảo từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

b) Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này thực hiện từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 và thay thế Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc hoặc bố trí lại chức danh người hoạt động không chuyên trách do dôi dư khi sắp xếp tổ chức, bộ máy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. *je*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- Web và Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT HĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang